

Số: 80/2019/QĐST-HNGĐ

Á, ngày 27 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2019/TLST-HNGĐ ngày 19/04/2019 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, SN 1989

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, SN 1989

Đều trú tại: Trạo Thôn, Đ, Á, H

Căn cứ vào Điều 212 và 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/5/2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh L không có con chung

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị H, anh L không có nên không đề nghị Tòa giải quyết

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí STDS được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000306 ngày 18/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Hoàn trả chị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện A;
- Chi cục THA dân sự huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, A, H;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

***Hoàng Lương Hồng***